TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HSST
Ngày: 21/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thùy Trang**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Đức Dũng**
2. Bà **Phạm Ngọc Nhung**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Thái Học** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Mai Xuân T, sinh năm 2001, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Xuân L, sinh năm: 1975 và bà Võ Thị Đ, sinh năm: 1975; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2022 cho đến nay *(có mặt).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Thị H, sinh năm 1992
Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).
- *Người chứng kiến*: Anh Dương Xuân Hoài B, sinh năm: 2003
Nơi cư trú: ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Xuân T là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Vào khoảng 17 giờ 10 phút ngày 25/8/2022, T đi bộ đến nhà Thị H, ngụ ấp T, xã B, huyện C để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H bán cho T 01 bịch ma túy với

giá 200.000 đồng rồi T đem ma túy đi về. Khi T mang theo ma túy đi đến khu vực ấp T, xã B, huyện C thì bị Công an xã B bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1821/KL-KTHS ngày 31 tháng 8 năm 2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1207gam, loại Methamphetanine.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSCM ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Mai Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mai Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Mai Xuân T mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; Về vật chứng vụ án: đề nghị tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong ma túy có hình dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 1821/KL-KTHS ngày 31/8/2022; Đối với Thị H có hành vi bán ma túy cho bị cáo T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" trong vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,1207gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Mai Xuân T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện rất nguy hiểm, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái pháp chất ma túy không những xâm phạm đến tính độc quyền về

quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với Thị H có hành vi bán ma túy cho bị cáo T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" trong vụ án khác.

[4] Về các biện pháp tư pháp:

- 01 phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 1821/KL-KTHS ngày 31/8/2022 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Mai Xuân T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Mai Xuân T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 25/8/2022.

2. Về các biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy một phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 1821/KL-KTHS ngày 31/8/2022 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2023.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- CQCSĐT, NTG CA h.Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bộ phận THA Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên và đóng dấu)

Trương Thị Thùy Trang